

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM RA ĐỜI MỞ RA TƯƠNG LAI TƯƠI SÁNG CHO SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG VÀ DÂN TỘC VIỆT NAM

TS ĐẶNG KIM OANH

*Tổng Biên tập Tạp chí Lịch sử Đảng, Viện Lịch sử Đảng,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

ThS NGÔ THỊ QUANG

Trưởng Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong Thành phố Hà Nội

Ngày nhận:

22-1-2025

Ngày thẩm định, đánh giá:

28-1-2025

Ngày duyệt đăng:

3-2-2025

Tóm tắt: Mùa Xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, mở ra tương lai tươi sáng cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, là bước ngoặt lịch sử vĩ đại của cách mạng Việt Nam, là kết quả tất yếu của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân, phong trào yêu nước ở nước ta trong những năm 20 của thế kỷ XX và công lao to lớn của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là dấu son chói lọi trong lịch sử Đảng và lịch sử cách mạng Việt Nam. Thực tiễn sinh động 95 năm (1930-2025), đã khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là khởi nguồn mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Từ khóa:

Đảng Cộng sản Việt Nam; Hội nghị thành lập; sự nghiệp cách mạng của Đảng; dân tộc Việt Nam

1. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời - đáp ứng yêu cầu tất yếu của lịch sử

Từ cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, phát huy truyền thống hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, dân tộc Việt Nam đã anh dũng đứng lên đấu tranh chống ngoại xâm và phong kiến tay sai. Song, các phong trào yêu nước đều không giành được thắng lợi do không có con đường cách

mạng đúng đắn, không có lý luận cách mạng tiên phong dẫn đường. Cách mạng Việt Nam lâm vào bối cảnh khủng hoảng đường lối và lãnh đạo.

Trong bối cảnh đó, với sự truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin và những hoạt động tổ chức, đào tạo của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, nhiều tổ chức tiền thân của Đảng ra đời. Đầu năm 1929, phong trào cộng sản ở Việt Nam đã có những



Hội thảo khoa học cấp quốc gia: “Đảng Cộng sản Việt Nam - 95 năm kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc”, ngày 22-1-2025 (Ảnh: hcmn.vn)

bước phát triển mạnh mẽ, dẫn đến sự ra đời của các tổ chức cộng sản trong năm 1929.

Tháng 3-1929, Chi bộ cộng sản đầu tiên ở Việt Nam được thành lập tại Nhà số 5D, phố Hàm Long, Hà Nội. Chi bộ chủ trương tích cực vận động thành lập một Đảng Cộng sản thay tổ chức Việt Nam Cách mạng Thanh niên lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Ngày 17-6-1929, hơn 20 đại biểu các tổ chức cơ sở đảng ở Bắc kỳ đã quyết định phát đi Bản Tuyên ngôn thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng. Tại Nam Kỳ, ngày 15-11-1929, Ban Chấp hành Trung ương lâm thời của An Nam Cộng sản ra Báo cáo chính thức. Sau khi ra đời, 2 đảng này tranh giành ảnh hưởng và quần chúng, có sự phê phán nhau, có tính biệt phái.

Ngày 23-12-1929, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã từ Xiêm đến Hương Cảng (Trung Quốc) để thực hiện nhiệm vụ lịch sử là thống nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam. Với tư cách là Phái viên của Quốc tế Cộng sản và bám sát phương châm: “... cảnh giác đề phòng những hành vi chia rẽ các nhóm cũ mang vào trong Đảng Cộng sản cốt sao để sau, trong Đảng Cộng sản, không còn có những sự bất đồng và tranh chấp giữa các nhóm nữa”¹, Người đã triệu tập đại biểu của Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng đến họp tại bán đảo Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc) bàn việc hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam - Dấu son chói lọi trong lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và lịch sử cách mạng Việt Nam

Trong *Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản*, ngày 18-2-1930, Nguyễn Ái Quốc đã viết: “Chúng tôi họp vào ngày mùng 6-1... Các đại biểu trở về An Nam ngày 8-2”². Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam được tổ chức tại bán đảo Cửu Long, Hương Cảng (Trung Quốc). Nguyễn Ái Quốc, với tư cách Ủy viên Bộ Phương Đông, phụ trách Cục phương Nam của Quốc tế Cộng sản chủ trì Hội nghị. Thành phần tham dự Hội nghị, ngoài Nguyễn Ái Quốc, còn có Nguyễn Đức Cảnh, Trịnh Đình Cửu đại diện Đông Dương Cộng sản Đảng; Châu Văn Liêm, Nguyễn Thiệu đại diện An Nam Cộng sản Đảng. Do chưa nhận được tin Đông Dương Cộng sản Liên đoàn mới được thành lập, nên Nguyễn Ái Quốc không triệu tập tổ chức này.

Tại Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã nêu hai vấn đề chủ yếu trong chương trình nghị sự gồm: a) Việc hợp nhất tất cả các nhóm cộng sản thành một tổ chức chung, tổ chức này sẽ là một Đảng Cộng sản chân chính; b) Kế hoạch thành lập tổ chức đó³.

Dưới sự chủ trì của Nguyễn Ái Quốc, tại hội nghị, các đại biểu nghiêm túc tự phê bình và thống nhất từ nay sẽ gạt bỏ mọi thành kiến, công kích lẫn nhau. Kết quả phê bình và tự phê bình dẫn tới sự thống nhất thành lập một Đảng Cộng sản như Nguyễn Ái Quốc viết trong Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản, ngày 18-2-1930: “Với tư cách là phái viên của Quốc tế Cộng sản có đầy đủ quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến phong trào cách mạng ở Đông Dương, tôi nói cho họ biết những sai lầm và họ phải làm gì. Họ đồng ý thống nhất vào một đảng”⁴.

Hội nghị thảo luận 5 nội dung lớn do Nguyễn Ái Quốc đề nghị và thống nhất gồm: 1. Bỏ mọi

thành kiến xung đột cũ, thành thật hợp tác để thống nhất các nhóm cộng sản Đông Dương; 2. Định tên Đảng là Đảng Cộng sản Việt Nam; 3. Thảo Chính cương và Điều lệ sơ lược của Đảng; 4. Định kế hoạch thực hiện việc thống nhất trong nước; 5. Cử một Ban Chấp hành Trung ương lâm thời gồm 9 người, trong đó có hai đại biểu chi bộ cộng sản Trung Quốc ở Đông Dương. Hội nghị nhất trí với 5 điểm lớn theo đề nghị của Nguyễn Ái Quốc và quyết định hợp nhất các tổ chức Cộng sản lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hội nghị thông qua *Chính cương vắn tắt của Đảng, Sách lược vắn tắt của Đảng, Chương trình tóm tắt của Đảng, Điều lệ vắn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam*, do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo. Nhân dịp thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc viết Lời kêu gọi gửi công nhân, nông dân thanh niên, học sinh, quần chúng bị áp bức bóc lột, Người nêu rõ: “Sự áp bức và bóc lột vô nhân đạo của đế quốc Pháp đã làm cho đồng bào ta hiểu rằng có cách mạng thì sống, không có cách mạng thì chết”⁵. *Chính cương vắn tắt của Đảng, Sách lược vắn tắt của Đảng* được coi là Cương lĩnh Chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Về vấn đề này, trong Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản, ngày 18-2-1930, Nguyễn Ái Quốc viết: “Chúng tôi cùng nhau xác định cương lĩnh và chiến lược theo đường lối của Quốc tế Cộng sản. Các đại biểu phải tổ chức một Trung ương lâm thời gồm bảy ủy viên chính thức và bảy ủy viên dự khuyết”⁶. Trên tinh thần đó, một Ban Chấp hành Trung ương lâm thời được thành lập gồm: Trịnh Đình Cửu, Nguyễn Phong Sắc, Nguyễn Đức Cảnh, Hạ Bá Cang (Hoàng Quốc Việt), Lê Mao, Phạm Hữu Lầu... Nguyễn Ái Quốc không tham gia Ban Chấp hành Trung ương lâm thời vì còn có những nhiệm vụ khác do Quốc tế Cộng sản giao phó. Trong “Thư gửi các đồng chí đại diện

Đảng Cộng sản Pháp bên cạnh Quốc tế Cộng sản”, Nguyễn Ái Quốc đã nói rõ vấn đề này: “Tôi không tham gia Trung Đảng Cộng sản Việt Nam vì tôi chưa trở về Đông Dương được, nhất là lúc này, chúng đã ban cho tôi một cái án tử hình vắng mặt”⁷⁷.

Các văn kiện Chánh cương vắn tắt của Đảng, Sách lược vắn tắt của Đảng, Điều lệ vắn tắt của Đảng được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng thể hiện tư duy chính trị kiệt xuất, tầm nhìn vượt thời đại của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, đã vạch ra những phương hướng và chiến lược phát triển của cách mạng Việt Nam xác định đường đi cho dân tộc Việt Nam, đó là giải phóng dân tộc, thực hiện người cày có ruộng; thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc gắn với CNXH và tiến lên CNCS.

3. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam - Khởi nguồn mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam (1930-2025)

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời mở ra tương lai tươi sáng cho dân tộc Việt Nam. Thực tiễn thắng lợi của nhân dân ta trong quá trình đấu tranh cách mạng, giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh trong 95 năm (1930-2025) đã khẳng định: *Đảng Cộng sản Việt Nam là người tổ chức và lãnh đạo mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.*

Nhìn lại chặng đường lịch sử 95 năm qua, kể từ ngày Đảng ra đời, với đường lối đúng đắn, dựa trên cơ sở lý luận Mác - Lênin, phù hợp với điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử loài người, Đảng đã quy tụ, đoàn kết chung quanh mình tất cả các giai cấp và các tầng lớp nhân dân yêu nước, xây dựng nên lực lượng cách mạng to lớn và rộng khắp, đấu tranh chống thực dân, phong kiến vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo

vệ Tổ quốc. Quá trình tổ chức và lãnh đạo cách mạng, Đảng đã tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta đấu tranh giành nhiều thắng lợi quan trọng. tiêu biểu như thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, dân tộc Việt Nam đã giành lại nền độc lập sau hơn 80 năm bị thực dân Pháp đô hộ. Ngày 2-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập*, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Từ đây, dân tộc ta đã bước sang một kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên độc lập, tự do, dân chủ nhân dân, tiến lên CNXH.

Khi thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta, hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước đồng loạt đứng lên với tinh thần “Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, tiến hành cuộc kháng chiến gian khổ, toàn dân, toàn diện, tự lực cánh sinh, dựa vào sức mình là chính, trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược, toàn dân ta đã vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ, hy sinh, giành thắng lợi to lớn, kết thúc bằng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”. Với thắng lợi đó, buộc Pháp phải ký Hiệp định Genève, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, thực hiện quá độ đi lên CNXH. Đảng đã xác định con đường phát triển tất yếu của cách mạng Việt Nam là phải tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: Tiến hành cách mạng XHCN ở miền Bắc, xây dựng miền Bắc thành căn cứ địa vững mạnh của cách mạng cả nước và tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, chống đế quốc Mỹ và tay sai, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, non sông thu về một mối.

Với tinh thần “Không có gì quý hơn độc lập tự do!”, “Hễ còn một tên xâm lược trên đất nước

ta thì ta còn phải chiến đấu quét sạch nó đi”, “Tất cả cho tiền tuyến. Tất cả để chiến thắng giặc Mỹ xâm lược”, dưới sự lãnh đạo của Đảng quang vinh và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, nhân dân ta đã vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ, hy sinh, lần lượt đánh thắng các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ ở miền Nam và chiến tranh phá hoại bằng hải quân và không quân của Mỹ ra miền Bắc. Với cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, thắng lợi huy hoàng của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, nhân dân ta đã kết thúc thắng lợi trọn vẹn, vẻ vang cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước và mở ra một thời kỳ mới - thời kỳ cả nước thống nhất cùng đi lên CNXH.

Qua quá trình tiến hành công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN, dưới sự lãnh đạo của Đảng, cách mạng Việt Nam đã vượt qua những khó khăn, trở ngại, bảo vệ biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN; nỗ lực khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, từng bước ổn định sản xuất và đời sống của nhân dân. Đặc biệt, từ Đại hội VI (1986) của Đảng đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện, mở ra bước ngoặt trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới. Gần 40 năm thực hiện sự nghiệp đổi mới (1986-2025), Đảng đã không ngừng nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển đường lối đổi mới đất nước và đã tổ chức, lãnh đạo nhân dân ta phát huy tinh thần sáng tạo, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện đổi mới toàn diện, đưa sự nghiệp đổi mới từng bước giành được những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử, với thành tựu đáng tự hào, “đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”⁷⁸.

Có thể nói, mùa Xuân 1930, sự kiện Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đã chấm dứt thời kỳ bế tắc về đường lối, chấm dứt thời kỳ khủng hoảng về lực lượng lãnh đạo cách mạng Việt Nam; là mốc son chói lọi trong lịch sử Đảng, là bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Kể từ ngày thành lập Đảng đến nay (1930-2025), tròn 95 năm Đảng đã lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của nhân dân Việt Nam với những thành tựu to lớn, những kỳ tích mang tầm thời đại. Qua đó khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn, tài tình của Đảng là cội nguồn mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, mở ra một tương lai tươi sáng cho cách mạng Việt Nam.

Hành trình lịch sử vẻ vang 95 năm (1930-2025) là cơ sở nền tảng để Đảng tiếp tục vững vàng kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH, xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, vững vàng trong kỷ nguyên phát triển mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 1999, T. 4, tr. 404

2, 7. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 3, tr. 3, 26-27. Về Ngày thành lập Đảng, Đại hội III (1960) của Đảng quyết nghị: Từ nay trở đi lấy ngày 3-2 dương lịch mỗi năm làm ngày Kỷ niệm thành lập Đảng (Dẫn theo Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2002, T. 21, tr. 904)

3, 4, 5, 6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2002, T. 2, tr. 10, 19, 15, 19-20

8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T. I, tr. 25.